TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2017/HSPT
Ngày 14 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Châu Minh Hoàng**
Các Thẩm phán: Ông **Chung Văn Kết**
Ông **Hà Thanh Hùng**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:
Bà **Trần Thị Kiều Trang** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà:
Bà **Lê Kiều Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 174/2017/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: Hồ Q T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 188/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân tpcm.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hồ Q T** - sinh năm 1993; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Đ A, xã P H, huyện CN, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ A, xã P H, huyện CN, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hồ T L và bà Phạm T T C; Tiền án, tiền sự: Không; Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/5/2017 cho đến nay.

Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:

Họ và tên: **Đặng K H** – sinh năm 1987; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Đ C, xã T T, huyện C N, tỉnh Cà Mau.

Bị hại: **Cty TNHH MTV HC VM** (gọi tắt Công ty H C). Trụ sở: Số 194 Golden Building, 473 ĐBP, phường 25, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Anh **Bùi N Đ**- chuyên viên an ninh (theo Giấy ủy quyền số 229/2017/GUQ-SE ngày 25/5/2017).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tpcm và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân tpcm, nội dung vụ án như sau:

Qua tìm hiểu biết được hệ thống bán điện thoại di động trả góp của một số cửa hàng điện thoại di động tại tpcm nếu khách hàng có nhu cầu mua trả góp thì Cty TNHH MTV HC VM sẽ cho vay trả góp hàng tháng với điều kiện khách hàng phải trả trước 30% giá trị sản phẩm. Hợp đồng vay phải có giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe của chính bản thân người trực tiếp đi vay. Do đó, Đặng K H

nảy sinh ý định sử dụng giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe của người khác rồi thay đổi hình ảnh người đi vay vào để vay nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Trong năm 2016, bản thân H đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 08/3/2016, H đã lấy hình ảnh của H dán vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Lê C C rồi mang đến cửa hàng FPT khóm 1, phường 8, tpcm, làm hồ sơ vay tín dụng với Công ty, vay số tiền 6.498.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 trả góp. Sau khi lấy được điện thoại, H mang đi bán lại lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Ngày 06/7/2016, H đã lấy hình ảnh của H dán vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Kim N T rồi mang đến cửa hàng Thế giới di động Thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, làm hồ sơ vay tín dụng với Công ty, vay số tiền 6.190.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 trả góp. Sau khi đã mua được điện thoại, H mang đi bán lại lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Kết luận giám định số 37-GĐ-2017 ngày 16/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Cà Mau thể hiện:

1. Chữ ký, chữ viết họ tên "Lê C C", ký và viết dưới mục: "Xác nhận của Người đề nghị (ký, ghi rõ họ tên)"; "Bên vay Tôi xác nhận đã đọc, hiểu và chấp thuận các điều khoản quy định tại Hợp đồng này và Các điều kiện và điều khoản chung. (ký, ghi rõ họ tên)"; "BÊN VAY (ký, ghi rõ họ tên)"; "Bên mua bảo hiểm" trên các tài liệu:

"ĐỀ NGHỊ VAY VỐN" ngày 08/3/2016;

"THỎA THUẬN TRỌNG TÀI" ngày 08/3/2016;

"HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG" ngày 08/3/2016 (Ký hiệu từ A1 đến A3) và chữ ký, chữ viết "Hình đúng của tôi Lê C C" trên tờ giấy A4 ngày 03/8/2016 (Ký hiệu A4) so với chữ ký, chữ viết trên "Đề nghị vay vốn" ngày 08/3/2016, ghi tên Lê C C (Ký hiệu M1) là do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ ký, chữ viết họ tên "Kim N T", ký và viết dưới mục: "Xác nhận của người đề nghị (ký, ghi rõ họ tên)"; "Bên vay Tôi xác nhận đã nhận được, đọc, hiểu và chấp nhận các điều khoản quy định tại Hợp đồng này và các điều kiện giao dịch chung. (ký, ghi rõ họ tên)"; "BÊN VAY (ký, ghi rõ họ tên)"; "Khách hàng (ký, ghi rõ họ tên)"; "Bên Mua Bảo Hiểm / Người Được Bảo Hiểm:" trên các tài liệu:

"ĐỀ NGHỊ VAY VỐN" ngày 06/7/2016;

"THỎA THUẬN TRỌNG TÀI" ngày 06/7/2016;

"BẢN ĐĂNG KƯ SỬ DỤNG DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ" ngày 06/7/2016;

"ĐƠN/GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM" ngày 06/7/2016 (Ký hiệu A5 đến A8) so với chữ ký, chữ viết trên "Đề Nghị Vay Vốn" ngày 06/7/2016, ghi tên Kim N T (Ký hiệu M2) là do cùng một người viết ra.

Khoảng tháng 3/2016, do có mối quan hệ quen biết từ trước nên H gặp Hồ Q T, hỏi T có cần kiếm tiền xài không thì T hỏi làm gì. H trả lời là lấy giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe của người khác thay hình ảnh của mình vào rồi đi mua điện thoại trả góp. Sau khi mua được điện thoại xong sẽ bán lấy tiền tiêu xài. Khi nghe H nói về cách kiếm tiền như trên thì T đồng ý. T và H thỏa thuận

mỗi lần T làm hồ sơ mua được điện thoại về thì H cho T 500.000 đồng. H kêu T đi chụp ảnh để sẵn, H cùng với T đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 24/3/2016, H điện thoại cho T đến quán cà phê ở phường 5, tpcm và đưa cho T 01 giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên Hứa T H. T đã lấy hình ảnh của T dán vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Hứa T H rồi mang đến Cửa hàng Thế giới di động đường NT, phường 9, tpcm để mua điện thoại Sam sung Galaxy A5 với giá 8.990.000 đồng. Trước khi đi, H có đưa cho T 2.697.000 đồng để trả trước 30% giá tiền của điện thoại. T làm thủ tục vay thêm 6.498.000 đồng. Sau khi mua được điện thoại thì T đem điện thoại cùng giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mang tên Hứa T H về cho H, H cho T 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Ngày 24/3/2017, H đưa cho T 01 giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tênHM T. T đã lấy hình ảnh của T dán vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tênHM T rồi mang đến Cửa hàng Thế giới di động phường 8, tpcm để mua điện thoại Sam sung Galaxy A5 với giá 8.990.000 đồng. Trước khi đi, H có đưa cho T 2.697.000 đồng để trả trước 30% giá tiền của điện thoại. T làm thủ tục vay thêm 6.498.000 đồng. Sau khi mua được điện thoại thì T đem điện thoại cùng giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mang tênHM T về cho H, H cho T 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Đến ngày 08/8/2016, T mang giấy Chứng minh nhân dân mang tên Hồ Q T đến Trung tâm Điện máy xanh phường 2, tpcm để mua điện thoại trả góp thì bị nhân viên của Công ty phát hiện trình báo đến Cơ quan Công an phường 2, tpcm mời làm việc. Qua điều tra, T đã khai nhận hành vi cùng Đặng K H dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của Công ty.

Đối với hai điện thoại Sam sung Galaxy A5 mà T đem về thì H đem bán lại và lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ Kết luận giám định số 94-GĐ-2017 ngày 29/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Cà Mau thể hiện:

1. Chữ ký dạng đọc được "Hận", chữ viết họ tên "Hứa T H" dưới mục: "Xác nhận của Người đề nghị"; "Bên vay"; "BÊN VAY"; "Bên mua bảo hiểm/ Người Được Bảo Hiểm:" trên "ĐỀ NGHỊ VAY VỐN" ngày 24/3/2016; "HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG TIÊU DÙNG TRẢ GÓP: 3664334278" ngày 24/3/2016; "THỎA THUẬN TRỌNG TÀI" ngày 24/3/2016; "ĐƠN/GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM" ngày 24/3/2016 (ký hiệu từ A1 đến A4) và chữ ký dạng đọc được "Hận", chữ viết "tôi xin xác nhận đây đúng là hình ảnh của tôi Hứa T H" trên tờ giấy khổ A4 (Ký hiệu A5) so với chữ ký dạng đọc được "Hận" và chữ viết trên Tờ giấy khổ A4, ghi họ tên Hồ Q T, ngày 21/4/2017 (Ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ ký dạng đọc được "thông" viết họ tên "Hoàng M T" dưới mục: "Xác nhận của Người đề nghị"; "Bên vay"; "BÊN VAY"; "Bên mua bảo hiểm/ Người Được Bảo Hiểm:" trên "ĐỀ NGHỊ VAY VỐN" ngày 25/3/2016; "HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG TIÊU DÙNG TRẢ GÓP: 3664422135" ngày 25/3/2016; "THỎA THUẬN TRỌNG TÀI" ngày 25/3/2016; "ĐƠN/GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM" ngày 25/3/2016 (ký hiệu từ A6 đến A9) và chữ ký dạng đọc được "thông",

chữ viết "tôi xin xác nhận đây đúng là hình ảnh của tôi Hứa T H" trên tờ giấy khổ A4 (Ký hiệu A5) so với chữ ký dạng đọc được "thông" và chữ viết trên Tờ giấy khổ A4, ghi họ tên Hồ Q T, ngày 21/4/2017 (Ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra.

Qua quá trình điều tra, Đặng K H khai nhận: Ngoài 04 lần phạm tội nêu trên H còn cùng với 04 đối tượng khác thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của Công ty, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 21/3/2016, H đưa cho T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) một giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên Trương Q K đi đến Cửa hàng thế giới di động phường 9, tpcm để làm hợp đồng vay tín dụng 6.498.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 đưa cho H, H cho T 500.000 đồng còn điện thoại Sam Sung Galaxy A5 H mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ hai: Ngày 23/3/2016, H đưa cho T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) một giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên NGuyễn H Đ đến cửa hàng FPT thuộc khóm 6, phường 5, tpcm để làm hợp đồng vay tín dụng 6.498.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 đưa cho H, H cho T 500.000 đồng còn điện thoại Sam Sung Galaxy A5 H mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ ba: Ngày 28/3/2016, H đưa cho T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) một giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên Lê V V đến Cửa hàng Thế giới di động phường 9, tpcm để làm hợp đồng vay tín dụng 6.498.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 đưa cho H, H cho T 500.000 đồng còn điện thoại Sam Sung Galaxy A5 H mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ tư: Ngày 28/3/2016, H đưa cho G (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) một giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên Đinh C T đến Cửa hàng Thế giới di động phường 8, tpcm để làm hợp đồng vay tín dụng 6.497.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 đưa cho H, H cho G 500.000 đồng còn điện thoại Sam Sung Galaxy A5 H mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Ngày 23/4/2016, H đưa cho Phan V N, sinh năm 1992, ngụ ấp T Đ, xã LVL, tpcm một giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng mang tên Nguyễn V T đến Cửa hàng Thế giới di động phường 8, tpcm để làm hợp đồng vay tín dụng 6.497.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5.

Tổng số tiền mà Hồ Q T chiếm đoạt của Công ty là 12.996.000 đồng, tổng số tiền mà Đặng K H chiếm đoạt của Công ty là 58.172.000 đồng. Hiện anh Bùi N Đ– Đại diện theo ủy quyền của Công ty yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 64.724.000 đồng bao gồm khoản tiền bị lừa đảo và bảo hiểm cho các hợp đồng tín dụng.

Quá trình làm việc Đặng K H, Hồ Q T khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ việc.

Qua quá trình điều tra, H khai nhận H có mối quan hệ quen biết với Huỳnh V V sinh năm 1993, ngụ ấp B T, xã TAT, huyện NH, tỉnh Cà Mau nên H nhờ V tìm mua dùm cặp giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe có cùng tên của một người. Sau đó, V đến dịch vụ cầm đồ T L của Lê H H tại KV 1, k4, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau hỏi mua được 5 cặp giấy từ 300.000đ đến 500.000đ, sau đó giao lại cho H. Đối với 09 điện thoại di động có được từ lừa đảo hợp đồng tín dụng thì H bán cho những người lạ, không rõ họ tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá

từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Huỳnh V V, V khai nhận: Vào khoảng tháng 3/2016, H có nhờ V mua giùm giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng tên nhưng mục đích mua để làm gì thì V không biết. Sau này, V mới biết mua giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cùng tên là để thay ảnh lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty.

Sau khi biết thủ đoạn lừa đảo của H, V có mua 01 giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe có cùng tên của một người đưa cho N và thay ảnh của N rồi kêu N đi đến cửa hàng điện thoại di động có bán trả góp để làm hợp đồng vay tín dụng 6.497.000 đồng mua điện thoại Sam Sung Galaxy A5 đưa cho V. V đưa cho N 2.600.000 đồng. Sau khi N mua điện thoại về thì V mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đối với Lê H H, H khai nhận không có bán giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cho Huỳnh V V. H khai do V nói các giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe nêu trên là của người quen nên cho V chuộc lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân tpcm quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng K H, Hồ Q T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự đối với bị cáo Đặng K H.

Áp dụng: khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Q T.

Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngy 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Đặng K H 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Hồ Q T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 11/10/2017 bị cáo Hồ Q T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 7 năm 2016, Đặng K H đã làm giả 09 hợp đồng tín dụng tín dụng trả góp để chiếm đoạt của Công ty H C số tiền 58.172.000 đồng. Trong đó Hồ Q T tham gia 02 hợp đồng, số tiền chiếm đoạt của

Công ty H C là 12.996.000 đồng, sau khi chiếm đoạt bị cáo được hưởng lợi 1.000.000 đồng.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân tpcm đã xét xử bị cáo Hồ Q T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Q T thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương, thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của Công ty H C trái pháp luật, mà hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, làm ảnh hưởng đến những khách hàng chân chính. Án sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của các bị cáo để xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, đối với bị cáo T phạm tội do bị cáo H lôi kéo, tham gia thực hiện 02 hồ sơ giả để chiếm đoạt của Công ty tổng số tiền 12.996.000 đồng, sau khi chiếm đoạt bị cáo chỉ được hưởng lợi 1.000.000 đồng và bị cáo đã khắc phục toàn bộ. Do vậy, nhằm thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật nên khi lượng hình án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T, từ đó áp dụng Điều 47 xử hạ khung hình phạt cho bị cáo với mức án 04 tháng tù là đã tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét về hành vi của bị cáo đã thực hiện là phạm tội nhiều lần nên án sơ thẩm áp dụng khoản 1 điểm g Điều 48 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng quy định. Do vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo là cần thiết nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Q T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân tpcm.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Q T 04 (bốn) tháng tù** về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Q T phải chịu là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an tpcm;
- Viện kiểm sát nhân dân tpcm;
- Tòa án nhân dân tpcm;
- Chi cục THADS tpcm;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Hoàng